TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG L** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phuc**

Bản án số: 23/2018 /HS-ST
Ngày: 01/ 8 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG L– THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Th

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Th
2. Ông Trương Văn B

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâu Văn Ch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thanh Hóa.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Ph – Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 01/ 8 /2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mường Lát mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tặng Văn C - Sinh năm 1986, nơi sinh: Xã Pù Nh, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản Pù Qu, xã Pù Nh, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 1/12 ; Dân tộc: Dao; Con ông: Tặng Ngọc S- Sinh năm 1955 và con bà:Triệu Thị M- Sinh năm 1962; Có vợ là Phan Thị L- Sinh năm 1987; có 03 con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền sự: Không; tiền án: 01 năm 2015 bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý", bị cáo Tặng Văn C bị áp dụng tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/ 6 /2018 đến nay, Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn Kh , nghề nghiệp:Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Chi nhánh số 1, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2018, tổ công tác Công an huyện Mường L kiểm tra phát hiện Tặng Văn C - Sinh năm 1986, ở tại Bản Pù Qu, xã Pù Nh, huyện Mường L đang tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tang vật thu giữ trên người của C 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có nhựa thuốc phiện, tiến hành khám xét nhà ở dưới bàn uống nước 01(một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 05 (năm) cục heroin, bị cáo C khai nhận đó là heroin (bút lục số 01-02; 43-52).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tặng Văn C đã khai: Khoảng 7 giờ ngày 04 tháng 6 năm 2018, đi bộ từ nhà lên bản Pù Ng, xã Pù Nh, huyện Mường L tìm mua ma túy mang về để sử dụng thì gặp và hỏi mua một người đàn ông dân tộc mông không quen biết 05(năm) cục nhỏ heroin bỏ vào hộp nhựa màu trắng với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi đi về đến bản Cá T, xã Pù Nh, C gặp và hỏi mau ma túy với một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 (một) gói thuốc phiện bọc bằng nilon màu trắng với số tiền 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng) mang về nhà cất dấu để sử dụng thì bị Công an huyện Mường L phát hiện và lập biên bản phạm pháp quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số: 1143/ MT-PC54 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất dẻo màu nâu đen của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,247g (hai phẩy hai bốn bảy gam) loại: Nhựa thuốc phiện;

05 (năm) cục bột dạng nén màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,334g (không phẩy ba ba bốn gam) loại: heroin. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa thuốc phiện và heroin là 7,129% (bảy phẩy một hai chín gam).

Tại Cáo trạng số: 25/CTr-VKS-MT ngày 05/ 7 /2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố Tặng Văn C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tặng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo Tặng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy".

+ Áp dụng điều luật: Điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản1 điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

+ Về hình phạt: Xử bị cáo Tặng Văn C từ 24 tháng đến 26 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung và vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tặng Văn C nhận tội, đồng tình với bản luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đã bào chữa cho bị cáo, không thay đổi, bổ sung thêm gì, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm thống nhất với ý kiến của kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt. Nhưng cho rằng tại cơ quan diều tra và tại phiên tòa bị cáo Tặng Văn C đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năm hối cải, ngoài ra là người dân tộc thiểu số, lại sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của biên giới, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, được qui định tại điểm s khoản1điều 51 BLHS 2015. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường L, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Mường L, Hội đồng xét xử, Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo Tặng Văn C không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ chứng minh có tội, không có tội cho bị cáo:Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tặng Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định số: 1143/MT-PC54 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 04/ 6/2018 Tặng Văn C mua 05(năm) cục nhỏ heroin có trọng lượng 0,334g (không phẩy ba ba bốn gam) loại heroin với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01(một) gói thuốc phiện với số tiền 50.000đ(năm mươi nghìn đồng) có khối lượng 2,247g (hai phẩy hai bón bảy gam) loại: Nhựa thuốc phiện mang về nhà cất dấu để sử dụng thì bị Công huyện Mường L phát hiện và

lập biên bản phạm pháp quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.Theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm nục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)...

i) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này ".

Hành vi mua heroin và nhựa thuốc phiện với tổng số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghì đồng) để sử dụng của bị cáo Tặng Văn Cấu đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của vụ án: Đây là vụ án 03 (ba) nghành chọn là án điểm cần phải xử lý nghiêm để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Hành vi là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc tàng trữ, sử dụng ma tuý là vi phạm nhưng vẫn cố tình thực hiện để thoả mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo Tặng Văn C đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, làm tổn hại đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, gia đình, người thân, làm kiệt quệ về kinh tế và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, bị xã hội lên án, phẫn nộ, cần phải xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo*:* Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Năm 2015, bị cáo Tặng Văn C bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 30 tháng tù, tháng 4 năm 2017 đã chấp hành xong. Ngày 04/ 6 /2018 tiếp tục phạm tội, hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm. Do đó cần phải áp dụng điểm h khoản 1 điều 52 BLHS 2015, làm tình tiết tăng nặng để tuyên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung :Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự: " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vùng giáp biên giới, gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo, không có thu nhập khác ngoài làm nương rẫy. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng**:** Cơ quan công an thu giữ của bị cáo 01(một) túi vải màu đen, 05 cục bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,334g (không phẩy ba ba bốn gam) loại: Heroin và chất dẻo màu nâu đen là ma túy, có khối lượng 2,247g (hai phẩy hai bốn bẩy gam) loại: Nhựa thuốc phiện. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại là tang vật của vụ án, đây là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.Theo quy định tại điểm c khoản1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với một người đàn ông và một người phụ nữ đã bán heroin, nhựa thuốc phiện cho bị cáo Tặng Văn C là người dân tộc Mông mà theo lời khai Cấu không biết tên, tuổi, địa chỉ, Công an huyện Mường L không đủ điều kiện xác minh làm rỏ.

[8]. Xét về phần án phí và quyền kháng cáo**:** Theo quy định tại điểm đ khoản1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; bị cáo được miễn án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tặng Văn C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm i khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Tặng Văn C 34 (ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 04/6/2018) .

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) túi vải màu đen; 0,334g (không phẩy ba ba bốn gam) loại : Heroin và 2,247g (hai phẩy hai bốn bẩy gam) loại: Nhựa thuốc phiện. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại là tang vật của vụ án, đây là chất nhà nước cấm lưu hành.

Số vật chứng này hiện đang quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 / 7 /2018 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tặng Văn C.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Dành quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường L;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường L;
- Chi cục THADS huyện Mường L;
- UBND xã Pù Nh, H. Mường Lá;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Quách Văn Th